**DATABASE DESIGN DOCUMENT – VIDEO GAMES**

**Người thực hiện:** Trần Nguyên An  
**Ngày:** 22/10/2025  
**Công cụ sử dụng:** dbdiagram.io, PostgreSQL, DBeaver

**1. Giới thiệu**

Hệ thống cơ sở dữ liệu *Video Games* lưu trữ thông tin về trò chơi, thể loại, nhà phát hành, nền tảng và doanh số theo khu vực.

**2. Mô hình ERD**

(Chèn hình ERD\_VideoGames.png xuất từ dbdiagram.io)

**3. Danh sách bảng**

| **Bảng** | **Mô tả** |
| --- | --- |
| genre | Danh mục thể loại game |
| publisher | Danh mục nhà phát hành |
| game | Thông tin game (tên, năm phát hành, thể loại, v.v.) |
| game\_publisher | Liên kết game với nhà phát hành |
| game\_platform | Liên kết game với nền tảng phát hành |
| region\_sales | Doanh số game theo khu vực |

**4. Quan hệ chính giữa các bảng**

* game.genre\_id → FK → genre.id
* game\_publisher.game\_id → FK → game.id
* game\_platform.platform\_id → FK → platform.id
* region\_sales.game\_id → FK → game.id

**5. Constraints và Indexes**

* Mỗi bảng có **PK** tự động tạo index.
* Các **FK** đảm bảo ràng buộc toàn vẹn dữ liệu.
* Có thể thêm index trên game\_name để tìm kiếm nhanh.

**6. Phiên bản và Lưu trữ**

* Lưu trữ toàn bộ file .sql, .png, .docx trên GitHub:  
  https://github.com/[tên-bạn]/database-design-practice
* Mỗi thay đổi sẽ được commit để theo dõi phiên bản.

**7. Cập nhật**

Tài liệu sẽ được cập nhật khi:

* Thêm bảng hoặc cột mới
* Thay đổi ràng buộc hoặc loại dữ liệu
* Cập nhật mô hình ERD

**8. Kết luận**

CSDL *Video Games* hoàn chỉnh, thể hiện được toàn bộ mối quan hệ giữa các thực thể trò chơi, thể loại, nhà phát hành, nền tảng và doanh số theo khu vực.